



...
Tôi thì tôi đã có mặt ở p. Cuối hè năm 1962, tôi cùng
tôi đi thực tế ở Hà Bắc, trong mấy tuần chúng tôi có nhiệm vụ
bà cùng với nông dân các làng Quan họ ở Sơn Tây, ghi chép
các ca từ của dân ca Quan họ, nhất là những làn điệu cổ.
Chúng tôi rất háng hái những vật phẩm pháp nên ghi trùng
lặp với nhau rất nhiều. Một hôm, trời nóng chang chang, chúng
tôi bỗng thấy thầy Đình Gia Khánh và anh Hào đến chỗ nhóm
tôi. Anh đi tay không, đầu không mũ nón, vác vai một cái đàn
ghita gỗ đã cũ. Sau khi ăn cơm chiều với chúng tôi, thầy Khánh
kiểm tra công việc và dặn dò chúng tôi cách Sơn Tây và ghi
chép. Anh Hào mang đàn ra góc sân ngồi đánh, anh căn đi căn
lời một làn dân ca rất lâu và khó. Bỗng anh gọi tôi và
chỉ vào tôi: “Cậu này hát giùm mình một đơ n nhé, cơm lấy tí
giấy mà nhai đi”. Tôi hát đơ n c m t đơ n còn anh thì gõ nhịp
dò theo, đơ n c m t đơ n n a thì tôi...đốt hơi. Anh bảo:” Cậu hát
tôi quá, sao lời bình dân ca thành lời hát phong trào hiện nay
thì?”. Tôi ngạc nhiên ngơ p thà:” Em có biết hát dân ca đâu, chỉ
hát mấy cũng chỉ ra làm sao, thầy bỏ qua cho”. Anh cười và gật
thích: “ Tôi có xem tập lời ca các cậu chép. Sai tuốt cả rồi! Có

hiếu sao không? Các cậu đã nhòm lén gì a s u t m th ca dân gian với ghi l i ca theo làn điệu dân ca. Nhưng gì các cậu ghi được là th ca dân gian ch không phải bài hát Quan họ . Phải ghi l i trung th c nh ng gì các cậu nghe được, cái ng i ta đã c i bi n ca dao, th dân gian thành ca t ,... đ y m i là cái c b n. Quan họ đã ch bi n c c gi i cái n t cái kia,... làm khoa học phải bi t mình mu n cái gì ch ?”. Chúng tôi nhìn nhau trách móc, nh ng đã sáng ra. Th là có thêm bài học đ u đ i v ph ng pháp làm t li u và đi đi n đã.

Tháng l i, ngày qua, b sách Chi n tranh và Hoà bình đã x u t b n và chúng tôi đã say mê đ c nó th vi n (l y ti n đầu đ mua khi đang là sinh viên nghèo). Chúng tôi th y m t văn phong c c k sang tr ng và trong sáng b ng ti ng Vi t, đ ng nh ng i đ ch đã g ng chuy n đ n m c t i đa ngôn ngữ nguyên g c. Đ u năm 1964, nhà xu t b n Văn học cho in cu n tuyền t p truy n ng n n i ti ng c a Aitmatov “

Truy n núi đ i và th o nguyên

” do anh H o đ ch là chính. Truy n c c hay, đ y ch t thi v và m t mà ngôn t . Đ c ít lâu, cu n truy n b phê phán n ng n và b ch p m i là có t t ng “xét l i” cũng gi ng nh các b phim “Bài ca ng i lính”, “S ph n con ng i”, “B u tr i trong sáng”,... đ ng th i. Anh H o sau đó đã th dài nh nh m b o với chúng tôi: “May cho mình đã thoát đ c b n án th hai vì t i đ ch, đ n gi n, sách th y hay thì nh n đ ch thôi”.

Tôi t nghi p đ i học, đ c gi l i tr ng cùng b môn Ngôn ngữ học và g n anh su t hai m i năm, lúc đ u b môn do th y Nguy n Tài C n làm ch nhi m. Th y là ng i nhìn r t xa và khách quan, n tr ng tài năng nên đã có l n nói với chúng tôi: “Tôi nói đi u này h i b t ti n, nh ng các ông nên tham khảo: n u học làm t li u đ nghiên c u thì

nên học tôi, còn muốn học lý luận ngôn ngữ thì nên tìm đọc anh Hào. Anh ấy giỏi lắm, chuyên học và uyên bác. Anh Hào tuy nay không đứng lên lập, không dạy trò nhưng có thể dạy thầy, nên tìm đọc anh mà học,... còn Hán học theo kiểu ngôn ngữ học thì có lẽ sang nhà mà tìm anh Phan Ngọc”. Theo lời thầy, chúng tôi vẫn tìm lui chui anh Hào để anh chỉ bảo, khi thì nghe thuyết giảng mà vẫn đi khi thì chỉ nghe vài mẩu bài báo, và có khi chỉ vì có mấy búp ngô nõn ngon hay vài cốc gì đó. Anh vẫn nuôi hai cháu vẫn làm việc miệt mài. Có bao nhiêu kiến thức và lý thuyết cấu trúc luận đang thiếu thì học hết anh cung cấp cho chúng tôi, nhất là khi anh dạy xong cuốn sách đầu tiên:”

N

hướng dẫn học tập của anh về cấu trúc luận

” của Gukhman và một số tài liệu trong

Reading Linguistics

và báo tôi đọc, chúng tôi khó hiểu anh nhờ hàng học sinh dạy cho chúng tôi. Nhưng anh không bằng lòng vì chúng tôi bám anh để đọc các tài liệu dạy mà khuyến khích và nhắc nhở chúng tôi cần học ngoại ngữ để tốt đẹp. Một lần tôi hỏi anh:”Anh Hào ơi, bạn em muốn biết làm thế nào để học ngoại ngữ cho nhanh khá?”. Anh nhìn tôi bằng con mắt nghiêm nghị thầy nghiêm trọng trả lời: “Cố học gì để? Học ngoại ngữ là... học ngoại ngữ chỉ còn làm sao nữa!”. Tôi thầy ngạc nhiên và đó phải chăng học tiếng Nga cho kể để đọc các tài liệu chuyên môn để nghiên cứu. Cũng về chuyên ngoại ngữ, tôi còn bắt anh “sủa gáy” cho vài lần nữa.

Đầu thập kỷ bảy mươi, đang chuẩn bị đi học NCS ở Liên Xô, tôi có một bài cần dạy giúp ra tiếng Nga. Không đợi tin, tôi tìm đọc anh Hào ở Kim Liên và có lời nhắc anh. Anh hỏi tôi:

“Cậu đừng nhỡ công mình gì đâu?” Tôi nói: “ Em mời anh đi uống cà phê cho vui nhé”. Anh

đồng ý ngay. Chúng tôi ra Quán Gió ngoài hồ Bảy Mẫu uống nhâm nhi cà phê vỉa bánh ngọt. Gần chiều anh bảo tôi:” Tài liệu của cậu như đâu, đưa đây”. Tôi vội mang túi đưa anh tiếp giấy.

Liếc qua cái bìa, không mở ra xem, anh cuốn lại ngay và đưa lại cho tôi, nói gọn: “Cảm ơn ý, vậy mà đừng chớ ý. Nếu của mà như tôi viết này thì chắc tôi phải xem lại trình độ của cậu, lâu nay tôi vẫn nghĩ khác về cậu!”. Tôi ngạc nhiên, chia tay anh. Tuần sau gặp anh, anh bảo:

“Đừng chớ chớ, đưa đây mình coi lại cho”. Anh đã xem lại và chớ chớ bài, nhưng toàn chớ chớ phần diện đất bằng tiếng ...Viết trước khi chớ sang phần tiếng Nga. Anh bảo:” Tiếng Việt hay lắm, phải diện đất cho nó hay vào rồi hãy đừng gì thì đừng”. Rồi lần nữa,... cách đây mấy năm, tôi vào Sài Gòn và có dịp ăn tối với anh cùng mấy bạn ở một quán trên đường Pasteur. Rồi vào, hàng chí anh nói một tràng dài tiếng Pháp, rồi quay lại hỏi tôi. Tôi cũng nói một câu tiếng Pháp thưa lại anh rồi cảm ơn rồi uống. Anh gật tay tôi và nói “Gồm đã! ông phát âm lại cho đúng hỏi tôi cái tên chai

Remy Martin

rồi hãy uống. Tôi vội nghe ông nói nó quê th nào ý!”. Tôi lại ngạc nhiên và phát âm lại lần thứ ...ba, bốn, anh mời uống và đưa tôi uống. Anh Hào là nhà thơ, đã nói chuyện ngôn ngữ thì phải chính xác và sang trọng...trên lên.

Trong hai mươi năm làm phiên dịch viên ở Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, Cao Xuân Hào và Phan Ngọc đã đưa lại hàng vạn trang dịch lý luận ngôn ngữ bằng tiếng Anh, tiếng Pháp và

tiếng Nga. Trong số đó có những ngôn ngữ bản địa mà khó ai
đọc hiểu như: “Giáo trình Ngôn ngữ học đại cương” của
Saussure, “Các phương pháp của Ngôn ngữ học cấu trúc luận”
của Harris, “Những nguyên lý âm vị học” của Trubeskoj,... Còn
trong làng văn chương thì khi nói, anh là người phiên dịch giỏi
hàng đầu. Tôi có hai người thầy và dĩ nhiên đầu tiên vẫn ngôn. Thầy
Nguyễn Tài Cẩn thì viết rất đĩnh đạc, chính xác và hay
“dân dã”. Anh Cao Xuân Hào thì viết có phần trau chuốt, câu
và sang trọng, thậm chí văn phong khoa học có lúc hay...kênh
kiểu. Anh bảo tôi: “Tôi thầy câu viết có xu hướng tập theo lối anh
Cẩn, tập thôi, nhưng như thế, Anh Cẩn viết nhìn bề ngoài thì
đĩnh đạc và uyên bác và sang trọng đấy, nhưng khó bắt chước lắm đấy, rất
uyên bác và sang trọng đấy, nhưng là rất khó bắt bắt”. Tôi hiểu và học
cả hai người trong cách dĩ nhiên đầu tiên mà mãi vẫn không xong. Hai
bác giảng, tài hoa lối rất ngược nhau. Khi nói với chúng tôi anh
Hào luôn coi mình chỉ là “môn đồ” của thầy Cẩn, còn thầy Cẩn
thì lối nói: “Môn đồ à? Về lý luận đại cương thì ông Hào giỏi
hơn tôi nhiều lắm! Nếu học thì phải học ông ấy!”. Quê thật
nhưng lúc nào thầy chúng tôi thầy hay...xấu hổ vì mình còn đầu tiên
mà lối đôi khi thì “huống hốt”.

Trong nghiên cứu, cái giỏi của anh Hào là hay lối nghĩ
vấn đề, không chịu theo lối mòn và khuôn sáo. Anh cũng
bổ sung sinh ra để làm ngôn ngữ học vậy. Có nhiều ý tưởng học
thuật của anh và tập đã được chia sẻ, nhưng bình tĩnh lối, đầu tiên
vào học thầy nghĩ duy của anh thì thầy hiểu được. Trong lớp luận,
anh không phải là không có chỗ hở, nhưng anh cũng câu hỏi
trong trao đổi và biết cách biện minh. Mọi làm việc đầu tiên có cảm
tưởng anh “át” đầu tiên tác, nhưng trong câu chuyện và bàn thảo anh
rất chú ý nghe để và suy nghĩ và trả lời học tập như n. Tôi
có vài ba cuộc trao đổi thân tình với anh, ít nhất là trong vấn đề:

“Nên đừng nguyên dạng hay phiên âm tên riêng nước ngoài”, “Cố gắng viết chữ Nôm và chữ Quốc ngữ”, và khái niệm “dĩ Âu vi trung” trong Viết ngữ học, thì tôi thấy anh là người dân chủ và sẵn sàng lắng nghe, nhưng...cũng rất thích tranh luận. Có lúc trao đổi anh báo tôi: “Nghe câu bình luận cũng có lý đấy, nhưng mình vẫn... cãi đả đả!”. Anh phàn nàn với chúng tôi là trong ngôn ngữ học nước nhà lắng nghe quá, không có tranh luận gì cả mà không có chất vấn thì làm sao tiến lên được. Tuy nhiên anh cũng rất nghiêm túc, sẵn sàng cho “mặt đối mặt” với những người trẻ nhưng mà lắng nghe ngôn ngữ trong giới ngữ học, biết chia sẻ những điều mình thích

khoe khoang. Cuộc sách: “Viết như u” (Lapsus Calami, 2005) mà anh tham gia nhiều là một lợi ích cho những người giúp anh em ta tiến bộ trong học khi viết và ngữ học.

Cái cảm giác kiên cường và khiêm nhường của anh để làm người ta lòng lòng. Nhưng ai có máu huyết thì chắc chắn cho rằng anh kiên cường, còn những ai để sách dạy, để các bài nghiên cứu và sách của anh thì thấy anh rất khiêm nhường, câu hỏi và các kết luận trong. Câu của mình của anh là: “Ông xem học coi có chỗ nào chưa chính xác, chưa đúng không?”. Cuộc “Tiếng Việt - Ngữ pháp chức năng” (1991) hay là thế mà anh chỉ ghi là “Số thứ 0” và giải thích: “Mọi điều nghĩ được có thể thì ghi thế là phải rồi!”. Tôi cho rằng cái lòng nhiệt trong tư duy khoa học của anh là “

Triết để xuất phát từ bản ngữ

” để giải quyết mọi vấn đề. Anh học Saussure cái triết lý này và vẫn dùng như quán, như đó có những khám phá quan trọng, từ “Âm vị học và tuyến tính” đến “Cố gắng viết của

Tiếng

” rồi “ Cấu trúc cú pháp của ngôn ngữ Việt là cấu trúc
“Động-Thuyết

”
,...

Từ khi anh vào Sài Gòn (1976), tôi xa anh và anh em
thành thạo mà tôi có dịp gặp nhau, nhưng mà khi vào Nam là
tôi tìm anh ngay. Tôi mong cho anh là đã có chỗ làm việc công ý
và anh đã trở lại công việc trên giường. Anh dạy và truyền
thông rất nhiều, như để bù lại thời gian đã mất. Với tôi, anh chia
bào gì khen tôi cũng, và cũng không thân theo nghĩa chính trị.
Nhưng tôi trông anh và hâm mộ anh, còn anh thì chân tình và
quý tôi như một đàn em gần gũi. Tôi vui là khi viết xong cuốn
sách nào anh cũng sum họp cho tôi với lại để tôi yên tâm như
một mong muốn chia sẻ.

Khen anh Hào giỏi ngoại ngữ thì chỗ khác gì khen “ Phò
mã tẩu áo”, nhưng như anh nói, năng khiếu thì có để ý nhưng
chỗ là một phần thôi, còn chỗ yếu là say mê và khả năng
học. Có lẽ GS Haudricourt và GS Comdominas đã nghi ngờ
anh nói dối là chia bào gì đến Pháp khi hai ông khẳng định
rằng anh là người nói tiếng Pháp của vùng Provence và
đó đã lâu, còn các bạn Nga thì cũng cho rằng anh đã ở đâu
đó bên Tây một thời gian dài và đã có một vài cô bạn nào đó! Năm
1971, tôi có chân trong ban chiếu bóng của Khoa Ngữ văn, nên
yêu mến đến hai tập phim: “ Anh em nhà Kamazov” của
Dostojevski, nhưng để nói chiếu lại chỗ chia bào có bạn thuyết minh
tiếng Việt. Chị Bích Lạc (thuyết minh viên) rất lúng túng. May
quá chúng tôi phát hiện ra anh Hào cũng ngồi trong đám khán
giả nên cảm phiền anh. Anh Hào bỏ mua ngay cho anh máy
đĩa thu âm thanh, anh cảm thấy hút rồi ngồi vào phòng máy,
nhìn lên màn ảnh và để cho đĩa theo lại nhân vật nói trong phim.
Chúng tôi phớt lờ, còn anh thì nhìn một nháy mắt: “Lại trong

phim này quá, chúng tôi nghĩ gì về nó thì anh nói trong nguyên bản thu âm của chúng tôi". Chúng tôi thì nghe ra.

Kể từ anh Hào cho xuất ngoại là đến khi đã ...ngoài 50 tuổi. Tôi nhớ năm 1957, trước khi đi, anh ra Hà Nội và đi ăn phở với tôi. Anh thì thốt: "Mẹ bà thầy nói với mình là sắp đến mình sẽ xuất ngoại, mình hy vọng là thế". Rồi ít lâu sau, anh sang Nga, sang Tiệp thốt vì một công việc cho ngành. Anh cũng là người rất trẻ tuổi. Năm anh sang Pháp, có người nghĩ rằng anh sẽ "chạy" vì hợp môi trường và có thân nhân ở lãnh. Nhưng anh đã trở về nhà rất đúng hẹn. Nghe anh kể là vé máy bay của anh đến từ các trường cũ ở Paris ít ngày nữa là về. Thế là anh xách vali ra sân bay, rút túi mua vé bay ngay một chiếc túi nhỏ, mà vé đi như thế đến gặp ba mẹ, mình là về đúng hẹn như đã hứa.

Với anh Cao Xuân Hào ai cho biết cũng nghĩ rằng anh là một trang công tử, xuất thân "tiểu tử sĩ" học sinh, đàn hay, hát giỏi và lãng mạn. Nhưng anh lại là "Bên dưới cửa Hồ" trong câu thơ thanh xuân thời kháng Pháp. Mười chín tuổi, anh vào quân đội, vác cây đàn ghi ta trên vai đi khắp Bình Trị Thiên khói lửa, đói rét, căm hàn. Tôi biết anh xao lòng nhất là những lúc nghe các ca khúc "Vườn miên Trung", "Bà mẹ Gio Linh" của Phạm Duy, và nhất là bài "Bình Trị Thiên khói lửa" bị hùng của Nguyễn Văn Thiệu: "Hàng ngàn anh nam, ai đã qua Đèo Ngang, đã sang Bà rịa, sông Gianh, biển xanh Luỹ Thầy,...", rồi anh đã đi theo tôi xuân đó trước khi trở thành nhà khoa học. Người mẹ có tập quán thanh cao một bài khi tôi đến đã ngạc nhiên quá, bài mà lúc sinh thời người mẹ yêu vẫn thích. Tôi đi xa không vào Nam đến các địa điểm anh Hào, đám tang không có ai hát, nhưng tôi tin rằng cõi xa xăm lúc ra đi, anh vẫn nhớ những

